

Bản án số: 43/2026/HS-PT

Ngày: 23/3/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Văn Hải**

Các Thẩm phán: Ông **Lê Thành Trung**

Ông **Trần Minh Thật**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Anh Quốc** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông **Võ Văn Thành** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 246/2025/TLPT-HS ngày 18 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Tiến H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2025/HS-ST ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Khánh Hòa theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 37/2026/QĐXXPT-HS ngày 06 tháng 02 năm 2026 và Thông báo hoãn phiên tòa số 11/2026/TB-HSPT ngày 27 tháng 02 năm 2026 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Tiến H, sinh ngày 25 tháng 9 năm 1986 tại thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn D, xã S, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Tiến P (chết) và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1960; Vợ: Nguyễn Thị H1, sinh năm 1987; Có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác có kháng cáo hoặc liên quan đến kháng cáo: Không.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 15/7/2024, Nguyễn Tiến H - sinh năm 1986, trú thôn D, xã T, huyện S, thành phố Hà Nội được Công ty TNHH T2 thuê điều khiển xe tải nhãn hiệu Isuzu, biển số 29H - 856.69 vận chuyển các đơn hàng chuyên phát nhanh từ Hà Nội đến kho của Công ty J ở thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

Để có hàng hóa chở khi xe quay về Hà Nội, H đã gọi điện báo với bên thuê là Công ty TNHH T2 về việc nhận vận chuyển hàng hóa hoa quả từ thành phố N ra thành phố Hà Nội. Được sự chấp thuận, Nguyễn Tiến H tìm kiếm trên mạng xã hội Facebook xem có ai cần thuê xe tải chở hàng hay không thì H thấy ông Phan Tấn H2 - sinh năm 1966, trú thôn B, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa đang có nhu cầu tìm xe tải vận chuyển xoài từ huyện C, tỉnh Khánh Hòa đi giao đến các tỉnh tại khu vực phía Bắc nên H đã gọi điện thoại liên hệ với ông H2 để nhận chở hàng. Ông H2 và H đã thỏa thuận với nhau sẽ vận chuyển khoảng 08-15 tấn xoài tùy tình hình khách đặt hàng với mức cước phí vận chuyển là 2.000 đồng/kg. Khoảng 21 giờ ngày 16/7/2024, H điều khiển xe ô tô tải 29H - 856.69 tới kho hàng của Công ty J tại thành phố N, tỉnh Khánh Hòa để giao hàng. Sau khi giao hàng xong, H điều khiển xe ô tô tải 29H - 856.69 đến kho hàng của ông H2 tại huyện C, tỉnh Khánh Hòa để nghỉ ngơi. Ngày 17/7/2024, H cùng anh Nguyễn Trung T - sinh năm 1988, trú TDP Y, thị trấn C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa (Làm thuê cho ông H2) điều khiển xe ô tô tải 29H - 856.69 đến các vựa xoài trên địa bàn huyện C, tỉnh Khánh Hòa để bốc xoài lên xe ô tô. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, sau khi gom xong 17 đơn hàng với tổng khối lượng là 12.480 kg xoài các loại thì H điều khiển xe ô tô tải 29H-856.69 đi giao cho các khách hàng.

Sau khi đã giao xong 10 đơn hàng tại các tỉnh Quảng Bình, Hà Tĩnh và Nghệ An, đến khoảng 06 giờ ngày 19/7/2024, H đến khu vực chợ đầu mối của thành phố T, tỉnh Thanh Hóa giao 02 đơn hàng với khối lượng là 1.640 kg cho bà Lê Thị H3 - sinh năm 1990, trú 0 Đ, phường H, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa thì bà H3 không đồng ý trả tiền cước vận chuyển cho H vì giao trễ hạn nên H đã điều khiển xe tải bỏ đi. Sau khi ông H2 biết việc H không giao hàng cho khách hàng tại tỉnh Thanh Hóa nên đã liên lạc với H để hỏi lý do thì H cho biết sẽ mua

lại số xoài trên nên ông H2 yêu cầu H trả số tiền để lấy hàng là 26.840.000 đồng. Thấy giá cao quá nên H không mua lại nữa và nói khi nào ra Hà Nội sẽ tìm xe gửi xoài lại cho ông H2. Sau đó, H tiếp tục điều khiển xe ô tô tải chở xoài đến giao cho các khách hàng tại địa bàn thành phố Hà Nội. Khi đến nơi H gọi điện thoại cho ông Phạm Thanh B - sinh năm 1972, trú thôn K, xã H, huyện T, thành phố Hà Nội để giao 640 kg xoài thì ông B bảo rằng đã trễ giờ giao hàng cho khách nên ông B không nhận hàng nữa. Nghe vậy, H điều khiển xe ô tô tải chạy đến khu vực Bãi xe H5 thuộc tổ A, phường Y, quận H, thành phố Hà Nội để giao các đơn hàng còn lại. Sau khi giao được thêm 02 đơn hàng với khối lượng là 1.080 kg xoài thì H không tiếp tục giao 02 đơn hàng còn lại với khối lượng là 804 kg xoài mà quyết định giữ lại cùng với 03 đơn hàng có khối lượng 2.280 kg xoài không giao được trước đó để tự mình bán, sau đó sẽ trả cho ông H2 một phần tiền để bồi thường, còn tiền lãi H sẽ giữ lại cho bản thân. Sau khi đem bán hết số xoài giữ lại nhưng chỉ được khoảng 6.000.000 - 7.000.000 đồng và không đủ để bồi thường tiền hàng cho ông H2 nên H đã vứt sim điện thoại và chặn tài khoản Zalo để cắt liên lạc với ông H2.

Ngày 14/8/2024, ông Phan Tấn H2 đã trình báo cơ quan chức năng sự việc trên.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Tiến H đã khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số 52/KL-HĐĐGTS ngày 01/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C kết luận: 500 kg xoài loại tứ quý lớn của vựa xoài anh Phan Quốc T1 có giá vào ngày 17/7/2024 là 6.500.000 đồng; 304 kg xoài loại tây trung của vựa xoài Cảnh Tuyên có giá vào ngày 17/7/2024 là 7.296.000 đồng; 480 kg xoài loại tây to, 160 kg xoài loại tây trung của vựa xoài Ngọc Đ có giá vào ngày 17/7/2024 là 14.080.000 đồng; 980 kg xoài loại tứ quý vip, 120 kg xoài loại tứ quý trung của vựa xoài Kim L có giá vào ngày 17/7/2024 là 18.340.000 đồng; 200 kg xoài loại tứ quý vip, 160 kg xoài loại tứ quý đẹp, 180 kg xoài loại tứ quý xô của vựa xoài San San có giá vào ngày 17/7/2024 là 8.500.000 đồng. Tổng giá trị của 3.084 kg xoài bị chiếm đoạt là: 54.716.000 đồng.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Không.

Về phần dân sự: Bị cáo Nguyễn Tiến H đã bồi thường cho ông Phan Tấn H4 số tiền 54.396.000 đồng và ông H4 không yêu cầu gì thêm về vấn đề dân sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2025/HS-ST ngày 03 tháng 9 năm 2025

của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Khánh Hòa đã căn cứ điểm c khoản 2 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến H 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 09/9/2025, bị cáo Nguyễn Tiến H kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa vẫn giữ nguyên quan điểm về điều luật và tội danh của bị cáo Nguyễn Tiến H như bản án sơ thẩm đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo giữ nguyên mức án nhưng cho bị cáo được hưởng án treo và sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2025/HS-ST ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Khánh Hòa về phần hình phạt đối với Nguyễn Tiến H.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên đơn kháng cáo và xin hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tiến H được nộp trong thời hạn luật định, phù hợp quy định tại các Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, có đủ cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Tiến H đã có hành vi lợi dụng việc được giao vận chuyển hàng hóa để chiếm đoạt số xoài có tổng giá trị 54.716.000 đồng, đủ yếu tố cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 175 của Bộ luật Hình sự như Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo:

Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, cần phải

xử lý nghiêm. Tuy nhiên, khi lượng hình cần đánh giá toàn diện về tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo. Trong vụ án này, bị cáo phạm tội mang tính chất nhất thời, không có sự chuẩn bị từ trước, xuất phát từ việc không giao được hàng đúng thời hạn dẫn đến bị khách hàng từ chối nhận hàng và phát sinh ý định chiếm đoạt nhằm bù đắp chi phí. Sau khi thực hiện hành vi, bị cáo không bỏ trốn khỏi nơi cư trú mà sau đó đã ra đầu thú và thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại, được bị hại chấp nhận và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ quan trọng theo quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn, là lao động chính trong gia đình, phải trực tiếp nuôi dưỡng mẹ già, đồng thời bị cáo đã có thời gian thực hiện nghĩa vụ quân sự trong Q, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật và trách nhiệm đối với xã hội. Đây là những tình tiết phản ánh nhân thân tốt của bị cáo, cần được xem xét là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo ngoài xã hội; đồng thời hậu quả của vụ án đã được khắc phục hoàn toàn, bị hại không yêu cầu xử lý nghiêm mà còn có đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà vẫn đảm bảo tác dụng giáo dục, phòng ngừa chung.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tiến H, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2025/HS-ST ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Khánh Hòa về phần hình phạt theo hướng giữ nguyên mức án mà cấp sơ thẩm đã tuyên nhưng cho bị cáo Nguyễn Tiến H được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] **Về án phí phúc thẩm:** Do yêu cầu kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ vào Điều 344; Điều 345; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

[1] Chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tiến H và sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2025/HS-ST ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Khánh Hòa về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Tiến H.

[1.1] Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tiến H phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến H 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 42 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 23/3/2026).

Giao bị cáo Nguyễn Tiến H cho Ủy ban nhân dân xã S, thành phố Hà Nội nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

[2] Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Tiến H không phải nộp án phí phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 23 tháng 3 năm 2026).

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I - TANDTC;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa (PC10);
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Khánh Hòa (PV06);
- TAND Khu vực 2 - Khánh Hòa;
- VKSND Khu vực 2 - Khánh Hòa;
- Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Văn Hải

Các Thẩm phán

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

